



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2026

BẢN GIỚI THIỆU
NHỮNG NỘI DUNG MỚI CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THI ĐUA KHEN THƯỞNG
(Luật số 06/2026/QH16 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XVI, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 23/4/2026)

Căn cứ các Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Bộ Nội vụ đã tiến hành sơ kết, đánh giá thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, làm cơ sở đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng phù hợp với yêu cầu của tình hình mới.

Chiều ngày 23/4/2026, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng với 485/494 đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành (chiếm tỷ lệ 97% tổng số đại biểu tham gia biểu quyết).

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đã đáp ứng các yêu cầu đề ra: (1) Hoàn thiện pháp luật về thi đua, khen thưởng sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; (2) Thể chế hóa các yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong hệ thống chính trị theo các Kết luận, chỉ đạo của Đảng, tạo sự linh hoạt, chủ động, tự chịu trách nhiệm trong công tác thi đua, khen thưởng; (3) Thể chế hóa các Nghị quyết trụ cột của Đảng vào Luật Thi đua, khen thưởng tạo đột phá phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; (4) Giải quyết một số vấn đề khó khăn, vướng mắc, bất cập trong triển khai thực hiện qua đó khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1. Quan điểm, mục tiêu ban hành Luật

1.1 Quan điểm: (1) Thể chế đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là các chủ trương về tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đồng thời tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; (2) Kế thừa các nội dung quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đang được thực hiện ổn định trong thời gian qua; (3) Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

1.2 Mục tiêu: (1) Hoàn thiện hệ thống pháp luật về thi đua, khen thưởng sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; tiếp tục thể chế hóa các chủ trương của Đảng về phát triển đất nước trong tình hình mới; khắc phục những tồn tại, hạn chế của Luật hiện hành và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn; (2) Đơn giản hoá thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền và tăng cường hiệu lực, hiệu quả, trật tự, kỷ cương quản lý nhà nước về

thi đua, khen thưởng; (3) Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc và cả hệ thống chính trị, đề công tác thi đua, khen thưởng đi vào thực chất, thực sự là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của từng Bộ, ngành, địa phương và của đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Một số điểm mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

2.1. Nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến phạm vi thi đua, danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

(1) Điều chỉnh làm rõ phạm vi tổ chức cụm, khối thi đua: *“Cụm, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức”*.

(2) Đổi tên danh hiệu thi đua “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thành danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”; đồng thời, sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu này từ *“dẫn đầu phong trào thi đua cấp huyện”* thành *“có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua cấp tỉnh”* và bổ sung thêm tiêu chí *“Sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với hoạt động của chính quyền địa phương”*.

(3) Sửa đổi tiêu chuẩn *“tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”* thành tiêu chuẩn *“tổ chức đảng được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên”* đối với tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua.

(4) Tiêu chuẩn các danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp: Thiết kế lại tiêu chuẩn, thay thế cụm từ *“có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu”* bằng cụm từ *“có nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được cấp có thẩm quyền đánh giá hiệu quả theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”* để phù hợp với Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025;

Riêng đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” giao Chính phủ quy định tỷ lệ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” đối với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu không theo tiêu chuẩn “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

2.2. Nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến khen thưởng

a) Sửa đổi, bổ sung nguyên tắc khen thưởng

Giữ nguyên quy định về nguyên tắc “không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được”; đồng thời, bổ sung cụm từ “trừ khen thưởng công trạng” để thống nhất giữa nguyên tắc và tiêu chuẩn khen thưởng.

Bổ sung nguyên tắc *“Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu mang lại hiệu quả thiết thực vì lợi ích chung, đi đầu trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và ứng dụng khoa học và công nghệ”*.

b) Loại hình khen thưởng:

Quy định riêng 02 loại hình khen thưởng “khen thưởng phong trào thi đua theo chuyên đề” và “khen thưởng chuyên đề”.

c) Điều chỉnh tiêu chuẩn khen thưởng:

- Sửa đổi tiêu chuẩn *“tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”* thành tiêu chuẩn *“tổ chức đảng được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian tính thành tích khen thưởng”* tại 13 điều của Luật hiện hành (về tiêu chuẩn khen

thường Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” và “Anh hùng Lao động”); đồng thời giao Chính phủ “*Quy định tỷ lệ số năm được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tổ chức đảng đối với các hình thức khen thưởng cho tập thể có quy định tiêu chuẩn tổ chức đảng được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian tính thành tích khen thưởng*” để đảm bảo khen thưởng thực chất, cân đối thành tích khen thưởng và không hạ thấp tiêu chuẩn khen thưởng và giao Chính phủ quy định trong “*Trường hợp các quy định về mức độ đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên có sự thay đổi*”.

- Bổ sung nội dung thành tích đóng góp về “*quốc phòng, an ninh, đối ngoại; ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số*” vào tiêu chuẩn Huân chương Lao động các hạng và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

- Sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn một số hình thức khen thưởng khác để phù hợp với sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

d) *Thống nhất thành tích khen thưởng của Đảng và các hình thức khen thưởng trong Luật Thi đua, khen thưởng:*

Luật sửa đổi, bổ sung giao Chính phủ “*Quy định việc xác định tương đương hình thức khen thưởng của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tương ứng theo quy định của Luật này sau khi thống nhất với các cơ quan Đảng ở trung ương*”.

2.3. Nội dung sửa đổi, bổ sung về thẩm quyền khen thưởng và đề nghị khen thưởng

- Chuyển giao toàn bộ thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

- Sửa đổi, bổ sung quy định thẩm quyền đề nghị khen thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc các cơ quan của Quốc hội.

- Giao Chính phủ “*Quy định việc thi đua, khen thưởng của các hội quân chúng có Đảng bộ thuộc Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương sau khi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*”.

- Bổ sung thẩm quyền tặng Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc Bộ, ban, ngành.

2.4. Nội dung liên quan đến phân cấp, phân quyền

a) *Phân quyền cho Thủ tướng Chính phủ:*

(1) Quy định việc xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác;

(2) Quy định về thẩm quyền khen thưởng và đề nghị khen thưởng đối với: doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, các hội ở trung ương và địa phương, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực, cơ sở giáo dục đại học tư thực;

(3) Quy định chi tiết mẫu hiện vật khen thưởng; Thủ tục cấp đổi/cấp lại hiện vật khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

(4) Quy định trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

b) Phân cấp cho Bộ, ban, ngành, tỉnh:

(1) Quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn xét tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình; tiêu chuẩn xét tặng giấy khen đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình;

(2) Quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể hồ sơ, thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ban, ngành, tỉnh và của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

(3) Quy định chi tiết, hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, ban, ngành, tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

(4) Quy định chi tiết, hướng dẫn thủ tục điều chỉnh thông tin quyết định khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ban, ngành, tỉnh và của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, ban, ngành, tỉnh;

(5) Quy định chi tiết, hướng dẫn thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ban, ngành, tỉnh và của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, ban, ngành, tỉnh;

(6) Quy định chi tiết, hướng dẫn huỷ bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ban, ngành, tỉnh và của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

(7) Quy định việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý;

(8) Quy định việc công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

c) Luật sửa đổi, bổ sung lần này cho phép Bộ, ban, ngành, tỉnh được uỷ quyền thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”.

2.5. Nội dung liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

a) Cắt giảm thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua hình thức khen thưởng (bỏ giấy chứng nhận hoặc xác nhận).

b) Bổ sung quy định trường hợp khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với “khen thưởng theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền”.

c) Giao trách nhiệm cho cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng ở Trung ương, Bộ, ban, ngành, tỉnh thực hiện áp dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về TĐKT, hệ thống quản lý hồ sơ điện tử đảm bảo liên thông.
